

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh án phí lệ phí Tòa án năm 2009;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2016 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 71/2016/TLST-DS ngày 09/12/2016

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam

Trụ sở chính: Số 191, phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng Anh - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Chị Trần Quỳnh Nga - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ

* Bị đơn: Ông Hoàng Tiến A sinh năm 1967 và bà Trần Thị B sinh năm 1969.

Trú tại: Xóm 6, thôn D, xã Q, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Hoàng Thị Thu Trang sinh năm 1997

- Cháu Hoàng Tiến Đạt sinh năm 2005

Đều trú tại: Xóm 6, thôn D, xã Q, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội.

Ông A, Bà B là người đại diện theo pháp luật của cháu Hoàng Tiến Đạt.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hoàng Tiến A và bà Trần Thị B phải trả Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số 2815/HĐTD/TH-TN/TCB-HTY ngày 15/9/2011, tạm tính đến ngày 11/11/2016 số tiền là 2.036.063.687 đồng (*Hai tỷ không trăm ba mươi A triệu, không trăm A mươi ba nghìn, A trăm tám mươi bảy đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 870.000.000đồng, Nợ lãi là 1.166.063.687đồng. Khi ông A, bà B thanh toán nợ thì ưu tiên thu nợ vào nợ gốc trước, lãi sau.

Kể từ ngày 12/11/2016, ông Hoàng Tiến A và bà Trần Thị B còn phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo lãi suất thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2815/HĐTD/TH-TN/TCB-HTY

ngày 15/09/2011 trên số dư phần nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ;

Sau thời gian 06 tháng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Hoàng Tiến A và bà Trần Thị B không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự/Văn phòng Thừa phát lại tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 365, tờ bản đồ số 13 có diện tích 186 m². Tại địa chỉ: Xóm 6, thôn D, Q, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 787036, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 885 do UBND huyện Quốc Oai, tỉnh Hà Tây (cũ) cấp ngày 04/10/2006 mang tên ông Hoàng Tiến A. Theo hợp đồng thế chấp ngày 15/9/2011 số công chứng 4082.2011/HĐTC - TCB tại văn phòng công chứng Thăng Long, tp Hà Nội; đăng ký thế chấp ngày 15/9/2011.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Hoàng Tiến A và bà Trần Thị B đối với Ngân hàng. Trường hợp số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Hoàng Tiến A và bà Trần Thị B vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Miễn khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng: 69.600.000 đồng cho ông A, bà B

Về án phí: Ông Hoàng Tiến A và bà Trần Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là 36.360.000 đồng (*Ba mươi A triệu ba trăm A mươi nghìn đồng*). Ông A, bà B có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, được UBND xã Q, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xác nhận nên xét giảm $\frac{1}{2}$ án phí cho ông A, bà B. Do đó vợ chồng ông Hoàng Tiến A và bà Trần Thị B còn phải nộp số tiền là 18.180.000 đồng (*Mười tám triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*).

Trả lại ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 36.360.000 đồng (*Ba mươi A triệu ba trăm A mươi nghìn*), theo biên lai thu số 0007038 ngày 09/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Quốc Oai;
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI
THẨM PHÁN**

Trịnh Đăng Huân